

Số: *27* /2017/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày *08* tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hải Phòng được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét Tờ trình số 231/TTr-UBND ngày 09/11/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hải Phòng được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hải Phòng được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực, như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hải Phòng được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực, gồm:

a) Các cơ sở không đáp ứng một trong các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001.

b) Các kho chứa, công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn tới các công trình xung quanh theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở quy định tại khoản 1 Điều này được đưa vào sử dụng trước ngày 04/10/2001.

Điều 2. Xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy

1. Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy (669 cơ sở) quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 1 Nghị quyết này có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Từ ngày 01/7/2018, các cơ sở không thực hiện đầy đủ các yêu cầu đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Xử lý các cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người

1. Cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải đảm bảo khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định về phòng cháy và chữa cháy.

2. Cơ sở không đảm bảo khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy (01 cơ sở) theo quy định thì chủ cơ sở phải xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển và hoàn thành việc di chuyển trong năm 2018.

Trong thời gian thực hiện các thủ tục phục vụ việc di chuyển, chủ cơ sở phải giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ, tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

3. Từ ngày 01/01/2019, các cơ sở quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 1 Nghị quyết này chưa thực hiện di chuyển phải đình chỉ hoạt động.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết này, trong đó xác định trách nhiệm cụ thể của các ngành, các cấp; nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định (đối với các trụ sở hành chính, trường học...); lộ trình, thời gian thực hiện cụ thể.

b) Phê duyệt kế hoạch, phương án di chuyển và quyết định các nội dung hỗ trợ cụ thể theo quy định để thực hiện di chuyển các cơ sở phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của thành phố và các quy hoạch ngành, lĩnh vực.

c) Chỉ đạo các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các biện pháp về xử lý vi phạm hành chính, tạm đình chỉ, đình chỉ theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở không thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy hoặc tiếp tục vi phạm quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

d) Tổ chức tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức và sự đồng thuận của nhân dân thành phố trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy và thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 08/12/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH; Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH)
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT TU; TT HĐND; UBND TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XV;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH HP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các Quận ủy, Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận/huyện;
- CVP; các PCVP HĐND TP;
- Báo HP; Đài PT&TH HP;
- Công báo TP; Cổng TTĐT TP (để đăng);
- Các CV VP HĐND TP;
- Lưu: VT, Hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Thành